

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **154** /2019/HSST
Ngày 30 / 11 /2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hà Hữu Bình**

2. Bà **Lý Thuý Hà**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Hương** - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Doanh** - Kiểm sát viên.

Ngày từ 30 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên
Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý
số 145/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 148/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

TRẦN SƠN T, sinh ngày 05/10/1998 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 1 (tổ 3 cũ), phường T, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao
động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;
Con ông: Trần Viết B, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1972; Vợ
con: Chưa có.

* Tiền sự: Không.

* Tiền án: Bản án số 25/HSPT ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên
Quang, xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng về tội Lừa
đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 9.450.000 đồng).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại
phiên tòa.

* **Bị hại:** Trần Thành C, sinh ngày 07/4/1996

Địa chỉ: Thôn 14, xã T, huyện Y, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 ngày 20/01/2019, Trần Sơn T, trú tại tổ 1 (trước đây là tổ 3), phường T, thành phố T, tỉnh T điều khiển xe đạp điện đến chúc mừng đầy tháng ngày sinh con gái của Cáy Hằng P, trú tại tổ 1, phường T, thành phố T tổ chức tại quán gà N, thuộc phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, khi đến quán T dựng xe đi vào trong quán tặng phong bì quà cho anh P, sau đó quay ra lấy xe để về do T bận công việc; khi ra đến trước cửa quán T gặp Đỗ Tuấn A, trú tại tổ 1, phường T, thành phố T; Trần Hữu H, trú tại tổ 14, phường M, thành phố T; Nguyễn Quang H, trú tại thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh T; Trần Thành C, trú tại thôn 14, xã T, huyện Y, tỉnh T và một số người nữa đang đứng trước cửa quán. T điều khiển xe qua trước mặt mọi người rồi dừng lại nói chuyện với H, thì C nói với T nhìn mày cứ thế nào ý, C và T xảy ra mâu thuẫn. C dùng tay phải đấm vào mặt T, T chống xe xuống để đánh lại thì được mọi người can ngăn, C chạy sang nhà bên cạnh lấy 02 con dao, T chạy vào quán N lấy 01 chổi nhựa cán bằng sắt, được mọi người can ngăn thì sự việc chấm dứt. T điều khiển xe đạp điện đến quán bán nước của bà Đặng Thị L, thuộc tổ 17 (trước đây là tổ 9), phường M, thành phố T ngồi uống nước, thì P gọi điện thoại hỏi và bảo T ngồi đợi ở quán nước của bà L để P gọi điện thoại và bảo C đến để hòa giải. Lúc này C đang đi bộ thì nhận được điện thoại của P; sau đó C gọi điện thoại cho Trần Thế N, trú tổ 16, phường M, thành phố T hỏi mượn bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại màu đen để phòng thân; N điều khiển xe mô tô đến gặp và đưa cho C 02 bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại màu đen, sau đó N về (N không biết việc C mượn bao tay nắm đấm gấu để đánh nhau), C tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Trường L, trú tại xóm 3, xã T, thành phố T đến đi cùng. C đeo bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại vào tay phải và giấu tay vào trong túi áo khoác, đi đến quán nước của bà L, C kéo ghế ngồi gần T nói chuyện; lúc này khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày thì T và C tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, C đứng dậy dùng tay phải đeo bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại đấm 2, 3 nhát vào mặt T làm rách da, chảy máu, thì T dùng tay phải cầm luôn chiếc cốc thủy tinh trên mặt bàn ném vào trán C làm rách da, chảy máu, thì được mọi người can ngăn. T chạy vào trong quán lấy 01 con dao bằng kim loại ở góc cây đuổi chém C thì C bỏ chạy, T đuổi theo không kịp nên quay lại quán nước của bà L bảo H chờ T đuổi theo để bắt C đưa lên Công an phường; H điều khiển xe mô tô chờ T đuổi theo C, phát hiện T cầm dao đuổi theo, thì C bỏ chạy vào cửa hàng bánh ngọt T của bà Nguyễn Thị H, thuộc tổ 3 (trước đây là tổ 2), phường T, thành phố T; T cầm dao đuổi theo C lên đến hết tầng 3 của hàng T không có đường chạy nữa, khi C chạy quay lại thì bị T dùng tay phải cầm dao vung lên chém về phía C theo hướng từ trên xuống, C giơ tay trái lên đỡ thì bị chém vào cẳng tay trái, C ngã xuống chiếu nghỉ cầu thang, thì T bỏ chạy xuống tầng 1 vứt dao lại và bảo H điều khiển xe mô tô chờ quay lại quán nước của bà L, khi H điều khiển xe mô tô đến ngã tư đường giao nhau do phanh gấp nên bị ngã xuống đường xe mô tô đè lên làm gãy chân trái của T. Sự việc chấm dứt, sau đó C và T được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang điều trị.

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 20/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang khám nghiệm hiện trường đã xác định các dấu vết và thu giữ 02 tay đầm gấu tại cầu thang lên tầng 3 và gác xép; 01 con dao chuôi nhựa tại sân nhà.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 78/2019/TgT ngày 08/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận thương tích đối với Trần Sơn T:

- Vùng trán bên phải cách trên cung lông mày 1,5cm có sẹo kích thước (1x0,1)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn.

- Đầu trong cung lông mày trái có sẹo kích thước (2x0,1)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn.

- Gò má phải, dưới đuôi mắt phải 1,5cm có sẹo kích thước (1x0,1)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích để lại các sẹo vùng mặt kích thước, tính chất như mô tả: 3% (Ba phần trăm). Thương tích để lại sẹo vùng mặt là do vật tày có góc cạnh tác động trực tiếp gây nên.

- Mặt trước cẳng chân trái có sẹo phẫu thuật kết hợp xương (*Nạn nhân khai gãy xương cẳng chân là do sau đó bị tai nạn giao thông, không phải do vụ việc đánh nhau*).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gãy hai xương cẳng chân trái đã phẫu thuật hiện còn phương tiện kết hợp xương bằng nẹp vít và sẹo phẫu thuật như trên: 26%. Gãy hai xương cẳng chân trái là do tác động vật tày gây nên.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 95/2019/TgT ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận thương tích đối với Trần Thành C:

- 1/3 trên mặt sau trong cẳng tay trái có sẹo hình chữ “C” kích thước (22x0,3) cm, sẹo màu hồng, mềm, phẳng; bờ mép gọn. Vận động cẳng bàn ngón tay được.

- Vùng giữa trán sát chân tóc có sẹo nằm ngang kích thước (4x0,3)cm, xung quanh có viền dập da màu hồng nhẵn.

- Mi trên mắt trái có sẹo kích thước (1,5x0,2)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng bờ mép gọn.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nhánh thần kinh trụ: 15%.

- Gãy thân xương trụ: 8%.

- Các sẹo kích thước như mô tả: 10%.

2. Cơ chế, vật gây thương tích:

- Vết thương cẳng tay trái như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Thương tích để lại sẹo vùng trán như trên là do vật tày tác động gây nên.

- Sẹo mi mắt trái như trên là do vật có góc cạnh gây nên.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30% (Ba mươi phần trăm) theo phương pháp cộng lùi.

* Tại Công văn số 1073 ngày 09/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Tuyên Quang đề nghị Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tuyên Quang xác định tổn thương cơ thể do vết thương cẳng tay trái của Trần Thành C theo phương pháp cộng lùi là bao nhiêu? (để loại trừ thương tích sẹo vùng giữa trán sát chân tóc và sẹo mi trên mắt trái, là thương tích do T gây nên trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh).

* Tại Công văn số 46/CV- TTPY ngày 15/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang xác định: Theo thông tư 20/2014/ TT- BYT. Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y. Điều 4 phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thành C do vết thương cẳng tay trái gây nên là 28,056% (Hai mươi tám phần trăm) theo phương pháp cộng của thông tư hay còn gọi là phương pháp cộng lùi.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang, đã tạm giữ: 01 (Một) con dao có chiều dài 30cm, bản dao bằng kim loại dài 18cm, phần rộng nhất của bản dao là 10cm có in dòng chữ SEKI JAPAN, trên bản dao tại vị trí đầu mũi dao có 01 lỗ tròn. Chuôi dao bằng nhựa màu trắng dài 12cm, rộng 3cm đã qua sử dụng và 02 vật dụng đeo tay bằng kim loại màu đen (được gọi là tay đeo gấu) kích thước (12x7)cm, mặt phía trên có cấu tạo hình lõm, bên trong có 04 lỗ hình tròn kích thước 3cm, phía dưới được buộc dây dù màu đen được buộc vào chín lỗ nhỏ hình tròn phía dưới có kích thước 0,4cm đã qua sử dụng; là vật chứng của vụ án.

Về dân sự: Ngày 28/8/2019 Trần Sơn T đã bồi thường cho Trần Thành C số tiền 60.000.000 đồng, C đã nhận đủ số tiền, không đề nghị gì thêm; còn T không yêu cầu C phải bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Sơn T và Trần Thành C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 148/CT-VKSTP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố: Bị cáo Trần Sơn T về tội *Cố ý gây thương tích* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); Bị cáo Trần Thành C về tội *Cố ý gây thương tích* theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Sơn T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, truy tố, xét xử đối với bị cáo Trần Thành C. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định số 153/2019/QĐST-HS ngày 30/11/2019 đình chỉ xét xử đối với Trần Thành C.

Tại phiên tòa, bị hại Trần Thành C trình bày: Việc bị cáo T phạm tội cũng do anh đã có hành vi sai trái với T vì vậy đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Trần Sơn T được hưởng mức án thấp nhất.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Sơn T về tội Cố ý gây thương tích và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm e, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Sơn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo và người bị hại Trần Thành C đã tự thoả thuận bồi thường xong, anh C không yêu cầu giải quyết về phần dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao là hung khí gây án. Đối với 02 vật dụng đeo tay bằng kim loại màu đen (được gọi là tay đấm gấu) đã được xử lý tại Quyết định đình chỉ xét xử số 153/2019/QĐST-HS ngày 30/11/2019 đối với Trần Thành C nên đề nghị HĐXX không xem xét trong vụ án này.

Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Phần tranh tụng, bị cáo Trần Sơn T nhất trí với luận tội của đại diện VKS, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo trình bày lời bào chữa: Do Trần Thành C có hành vi và lời nói không đúng đối với bị cáo làm cho bị cáo bức xúc dẫn đến không làm chủ được hành vi của mình.

Lời nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hội đồng xét xử đảm bảo xét xử đúng quy định của pháp luật; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng chức trách, ghi biên bản trung thực, phản ánh đúng diễn biến tại phiên tòa.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Sơn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Sơn T còn được chứng minh bằng Biên bản vụ việc; Biên bản xác minh hiện trường; Biên bản thực nghiệm điều tra; Kết luận giám định;

Lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 35 ngày 20/01/2019, tại tổ 17 (trước đây là tổ 9), phường M, thành phố T, tỉnh T: Do mâu thuẫn cá nhân, Trần Thành C (trú tại thôn 14, xã T, huyện Y, tỉnh T) đã có hành vi dùng bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại màu đen (là Hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng mặt của Trần Sơn T, trú tại tổ 3, phường T, thành phố T gây thương tích tổn thương cơ thể 3% (Ba phần trăm). Sự việc đã được mọi người can ngăn, sau đó Trần Sơn T lại có hành vi đuổi theo Trần Thành C đến cửa hàng bánh ngọt T thuộc tổ 3 (trước đây là tổ 2), phường T, thành phố T dùng dao (là Hung khí nguy hiểm) chém vào cẳng tay trái Trần Thành C gây thương tích tổn thương cơ thể 28,056% (Hai tám phần trăm).

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Sơn T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Sơn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Trần Sơn T là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy nhiên chỉ vì mâu thuẫn nhỏ và có thể hòa giải được nhưng đã dùng hung khí nguy hiểm (dao) chém vào cẳng tay Trần Thành C gây tổn hại 28% sức khỏe cho anh C. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm) là đúng quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử bị cáo Trần Sơn T mức án nghiêm minh tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5] Về hành vi của Trần Thành C gây thương tích làm tổn hại 3% (Ba phần trăm) sức khỏe đối với Trần Sơn T: Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Sơn

T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, truy tố, xét xử đối với bị cáo Trần Thành C. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định số 153/2019/QĐST-HS ngày 30/11/2019 đình chỉ xét xử đối với Trần Thành C.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ: 01 (Một) con dao bằng kim loại đã qua sử dụng, xét thấy đây là hung khí bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 vật dụng đeo tay bằng kim loại màu đen (được gọi là tay đầm gấu) đã được HĐXX xử lý tại Quyết định đình chỉ xét xử số 153/2019/QĐST-HS ngày 30/11/2019 đối với Trần Thành C nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Sơn T đã bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 60.000.000 đồng, anh Trần Thành C không có yêu cầu nào khác về dân sự đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với hành vi của Trần Sơn T dùng cốc thủy tinh ném vào vùng trán của Trần Thành C gây thương tích tổn thương cơ thể 2% (Hai phần trăm) trong thái tinh thần bị kích động mạnh, hành vi không cấu thành tội phạm, nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Quang H điều khiển xe mô tô chở Trần Sơn T tự ngã làm gãy chân trái của T gây tổn hại 26%. T không yêu cầu đề nghị gì, nên không xem xét xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm giá ngạch theo quy định.

[10] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm); điểm b, điểm e, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Trần Sơn T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Trần Sơn T **02** (Hai) năm **03** (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao bằng kim loại đã qua sử dụng là tang vật của vụ án.

Tình tang vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 29/11/2019.

3. Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Sơn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Sơn T; bị hại Trần Thành C có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND TP (2 bản);
- Công an TPTQ;
- Chi cục THADS TPTQ;
- UBND phường Tân Hà;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng HSNVCAT;
- Hồ sơ vụ án;
- THA hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thu Thủy

Báo cáo xét xử vụ án Hình sự

Hồi 8h ngày từ 30 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán **Đào Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hà Hữu Bình**

2. Bà **Lý Thuý Hà**

Thư ký **Nguyễn Thị Hoài Hương**

Đại diện Viện kiểm sát **Nguyễn Văn Doanh** - Kiểm sát viên.

Bị cáo:

1. **TRẦN SƠN TÙNG**, sinh ngày 05/10/1998 tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 13, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông: Trần Viết Bình, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Hồng Tươi, sinh năm 1972; Vợ con: Chưa có.

* Tiền sự: Không.

* Tiền án: Bản án số 25/HSPT ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 9.450.000 đồng).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. **TRẦN THÀNH CHUNG**, sinh ngày 07/4/1996 tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Tân Long, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông: Trần Hồng Thái, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị Đẹp, sinh năm 1959; Vợ con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 13 giờ 45 ngày 20/01/2019, Trần Sơn Tùng, trú tại tổ 13 (trước đây là tổ 33), phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe đạp điện đến chúc mừng đầy tháng ngày sinh con gái của Cáy Hằng Phát, trú tại tổ 14, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang tổ chức tại quán gà Nam Nga, thuộc phường

Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, khi đến quán Tùng dựng xe đi vào trong quán tặng phong bì quà cho anh Phát, sau đó quay ra lấy xe để về do Tùng bận công việc; khi ra đến trước cửa quán Tùng gặp Đỗ Tuấn Anh, trú tại tổ 11, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang; Trần Hữu Hưng, trú tại tổ 4, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang; Nguyễn Quang Huy, trú tại thôn Tân Thành, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Trần Thành Chung, trú tại thôn 4, xã Tân Long, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và một số người nữa đang đứng trước cửa quán. Tùng điều khiển xe qua trước mặt mọi người rồi dừng lại nói chuyện với Hưng, thì Chung nói với Tùng nhìn mày cứ thế nào ý, Chung và Tùng xảy ra mâu thuẫn. Chung dùng tay phải đâm vào mặt Tùng, Tùng chống xe xuống để đánh lại thì được mọi người can ngăn, Chung chạy sang nhà bên cạnh lấy 02 con dao, Tùng chạy vào quán Nam Nga lấy 01 chổi nhựa cán bằng sắt, được mọi người can ngăn thì sự việc chấm dứt. Tùng điều khiển xe đạp điện đến quán bán nước của bà Đặng Thị Lan, thuộc tổ 7 (trước đây là tổ 19), phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang ngồi uống nước, thì Phát gọi điện thoại hỏi và bảo Tùng ngồi đợi ở quán nước của bà Lan để Phát gọi điện thoại và bảo Chung đến để hòa giải. Lúc này Chung đang đi bộ thì nhận được điện thoại của Phát; sau đó Chung gọi điện thoại cho Trần Thế Nam, trú tổ 6, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang hỏi mượn bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại màu đen để phòng thân; Nam điều khiển xe mô tô đến gặp và đưa cho Chung 02 bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại màu đen, sau đó Nam về (Nam không biết việc Chung mượn bao tay nắm đấm gấu để đánh nhau), Chung tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Trường Lưu, trú tại xóm 13, xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang đến đi cùng. Chung đeo bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại vào tay phải và giấu tay vào trong túi áo khoác, đi đến quán nước của bà Lan, Chung kéo ghế ngồi gần Tùng nói chuyện; lúc này khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày thì Tùng và Chung tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, Chung đứng dậy dùng tay phải đeo bao tay nắm đấm gấu bằng kim loại đâm 2, 3 nhát vào mặt Tùng làm rách da, chảy máu, thì Tùng dùng tay phải cầm luôn chiếc cốc thủy tinh trên mặt bàn ném vào trán Chung làm rách da, chảy máu, thì được mọi người can ngăn. Tùng chạy vào trong quán lấy 01 con dao bằng kim loại ở góc cây đuổi chém Chung thì Chung bỏ chạy, Tùng đuổi theo không kịp nên quay lại quán nước của bà Lan bảo Huy chờ Tùng đuổi theo để bắt Chung đưa lên Công an phường; Huy điều khiển xe mô tô chờ Tùng đuổi theo Chung, phát hiện Tùng cầm dao đuổi theo, thì Chung bỏ chạy vào cửa hàng bánh ngọt Thu Phương của bà Nguyễn Thị Hiền, thuộc tổ 13 (trước đây là tổ 32), phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang; Tùng cầm dao đuổi theo Chung lên đến hết tầng 3 cửa hàng Thu Phương không có đường chạy nữa, khi Chung chạy quay lại thì bị Tùng dùng tay phải cầm dao vung lên chém về phía Chung theo hướng từ trên xuống, Chung giơ tay trái lên đỡ thì bị chém vào cẳng tay trái, Chung ngã xuống chiếu nghỉ cầu thang, thì Tùng bỏ chạy xuống tầng 1 vứt dao lại và bảo Huy điều khiển xe mô tô chờ quay lại quán nước của bà Lan, khi Huy điều khiển xe mô tô đến ngã tư đường giao nhau do phanh gấp nên bị ngã xuống đường xe mô tô đè lên làm gãy chân trái của Tùng. Sự việc chấm dứt, sau đó Chung và Tùng được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang điều trị.

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 20/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang khám nghiệm hiện trường đã xác định các dấu vết và thu giữ 02 tay đâm gấu tại cầu thang lên tầng 3 và gác xép; 01 con dao chuôi nhựa tại sân nhà.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 78/2019/TgT ngày 08/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận thương tích đối với Trần Sơn Tùng:

- Vùng trán bên phải cách trên cung lông mày 1,5cm có sẹo kích thước (1x0,1)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn.

- Đầu trong cung lông mày trái có sẹo kích thước (2x0,1)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn.

- Gò má phải, dưới đuôi mắt phải 1,5cm có sẹo kích thước (1x0,1)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích để lại các sẹo vùng mặt kích thước, tính chất như mô tả: 3% (Ba phần trăm). Thương tích để lại sẹo vùng mặt là do vật tày có góc cạnh tác động trực tiếp gây nên.

- Mặt trước cẳng chân trái có sẹo phẫu thuật kết hợp xương (*Nạn nhân khai gãy xương cẳng chân là do sau đó bị tai nạn giao thông, không phải do vụ việc đánh nhau*).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gãy hai xương cẳng chân trái đã phẫu thuật hiện còn phương tiện kết hợp xương bằng nẹp vít và sẹo phẫu thuật như trên: 26%. Gãy hai xương cẳng chân trái là do tác động vật tày gây nên.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 95/2019/TgT ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận thương tích đối với Trần Văn Chung:

- 1/3 trên mặt sau trong cẳng tay trái có sẹo hình chữ “C” kích thước (22x0,3) cm, sẹo màu hồng, mềm, phẳng; bờ mép gọn. Vận động cẳng bàn ngón tay được.

- Vùng giữa trán sát chân tóc có sẹo nằm ngang kích thước (4x0,3)cm, xung quanh có viền dập da màu hồng nhẵn.

- Mi trên mắt trái có sẹo kích thước (1,5x0,2)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng bờ mép gọn.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nhánh thần kinh trụ: 15%.

- Gãy thân xương trụ: 8%.

- Các sẹo kích thước như mô tả: 10%.

2. Cơ chế, vật gây thương tích:

- Vết thương cẳng tay trái như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Thương tích để lại sẹo vùng trán như trên là do vật tày tác động gây nên.

- Sẹo mi mắt trái như trên là do vật có góc cạnh gây nên.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30% (Ba mươi phần trăm) theo phương pháp cộng lùi.

* Tại Công văn số 1073 ngày 09/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Tuyên Quang đề nghị Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tuyên Quang xác định tổn thương cơ thể do vết thương cẳng tay trái của Trần Thành Chung theo phương pháp cộng lùi là bao nhiêu? (để loại trừ thương tích sẹo vùng giữa trán sát chân tóc và sẹo mi trên mắt trái, là thương tích do Tùng gây nên trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh).

* Tại Công văn số 46/CV- TTPY ngày 15/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang xác định: Theo thông tư 20/2014/ TT- BYT. Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y. Điều 4 phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thành Chung do vết thương cẳng tay trái gây nên là 28,056% (Hai mươi tám phần trăm) theo phương pháp cộng của thông tư hay còn gọi là phương pháp cộng lùi.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang, đã tạm giữ: 01 (Một) con dao có chiều dài 30cm, bản dao bằng kim loại dài 18cm, phần rộng nhất của bản dao là 10cm có in dòng chữ SEKI JAPAN, trên bản dao tại vị trí đầu mũi dao có 01 lỗ tròn. Chuôi dao bằng nhựa màu trắng dài 12cm, rộng 3cm đã qua sử dụng và 02 vật dụng đeo tay bằng kim loại màu đen (được gọi là tay đấm gấu) kích thước (12x7)cm, mặt phía trên có cấu tạo hình lõm, bên trong có 04 lỗ hình tròn kích thước 3cm, phía dưới được buộc dây dù màu đen được buộc vào chín lỗ nhỏ hình tròn phía dưới có kích thước 0,4cm đã qua sử dụng; là vật chứng của vụ án.

Về dân sự: Ngày 28/8/2019 Trần Sơn Tùng đã bồi thường cho Trần Thành Chung số tiền 60.000.000 đồng, Chung đã nhận đủ số tiền, không đề nghị gì thêm; còn Tùng không yêu cầu Chung phải bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Sơn Tùng và Trần Thành Chung đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 148/CT-VKSTP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố: Bị cáo Trần Sơn Tùng về tội *Cố ý gây thương tích* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); Bị cáo Trần Thành Chung về tội *Cố ý gây thương tích* theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trước khi mở phiên toà sơ thẩm bị cáo Trần Sơn Tùng có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, truy tố, xét xử đối với bị cáo Trần Thành Chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Sơn Tùng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hướng giải quyết xét xử

1. Căn cứ vào: Các Điều 106, 282, 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ giải quyết vụ án hình sự thụ lý số 145/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo: Trần Thành Chung bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

2. Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm); điểm b, điểm e, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Trần Sơn Tùng** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Trần Sơn Tùng **02** (Hai) năm **03** (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao và 02 vật dụng đeo tay bằng kim loại màu đen (được gọi là tay đâm gấu) đã qua sử dụng là tang vật của vụ án.

Tình tang vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 28/11/2018.

4. Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Anh Nguyễn Thành Chung phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Sơn Tùng phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Sơn Tùng; người bị hại Trần Thành Chung có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo cáo xét xử vụ án hình sự

Hồi 8h ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

HĐXX: Thẩm phán Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thị Hiền và Lý Thuý Hà

Thư ký Nguyễn Thị Hoài Hương

Kiểm sát viên Ngô Xuân Tho.

Bị cáo:

TRẦN VĂN LƯU, sinh ngày 18/9/1993, tại.....

Nơi cư trú: Thôn Cổ Ngựa, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Trần Vũ Quang (đã chết) và bà Văn Thị Mùi, sinh năm 1922; Vợ: Lý Thị Hoa, sinh năm 1966; Con: Có 02, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1988.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn Cổ Ngựa, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà.

* *Người bị hại:*

1. Anh Nguyễn Văn Linh, sinh năm 1980, trú tại: Thôn Trường Thi C, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Cháu Vi Văn Hoàng, sinh năm 2004, trú tại: Thôn Trường Thi C, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Người giám hộ cho cháu Hoàng đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Chị Vi Thị Hương, sinh năm 1977, trú tại: Thôn Trường Thi C, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang (là mẹ đẻ của cháu Hoàng). Có mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của người bị hại: Ông Nguyễn Đức Sinh, sinh năm 1948, trú tại: Thôn Trường Thi B, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Nội dung vụ án

Khoảng 15 giờ ngày 03/3/2018, Vi Thị Hương, cư trú tại thôn Trường Thi C, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, nhận được điện thoại của Ma Thị Xuân (người cùng thôn) gọi báo cho Hương biết là có 03 con trâu đi vào ruộng lúa của nhà Hương ở thôn Trường Thi C, xã An Khang. Sau khi nhận được điện thoại Hương bảo Vi Văn Hoàng, sinh ngày 16/12/2004 (con trai Hương) điều khiển xe mô tô chở Hương đến ruộng lúa để kiểm tra, khi đi Hoàng cầm theo 01 đoạn dây trạc bằng nilon mục đích để bắt trâu. Khi đến ruộng lúa Hương nhìn thấy đàn trâu đã đi lên đồi cây keo ở gần ruộng lúa; Hương và Hoàng đi sang khu vực ruộng cạnh gần đồi cây keo thì gặp Trần Văn Lưu, cư trú tại thôn Cổ Ngựa, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang. Hương nói “*sao Bác để trâu dẫm ruộng lúa be bét thế này*” Hương và Lưu cãi nhau, xô sát, Lưu dùng tay phải tát vào mặt Hương 01 nhát, thì Hương lấy điện thoại di động gọi cho Nguyễn Văn Linh (chồng của Hương). Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Linh điều khiển xe mô tô đến, thì tiếp tục xảy ra xô sát với Lưu; Lưu đứng đối diện với Linh và Hoàng, Lưu dùng tay phải cầm gậy gỗ hình trụ tròn, dài 1,2m, chu vi 8,5 cm (là gậy Lưu dùng để đuổi trâu) vụt 02 nhát từ trên xuống vào đỉnh đầu bên trái của Linh và vụt ngang gậy từ phải sang trái và từ trái sang phải trúng vào mu bàn tay phải của Hoàng gây thương tích. Linh lao vào giằng được gậy vút đi và vật nhau với Lưu, Hoàng dùng dây trạc vụt vào lưng và dùng phải chân đá vào người Lưu, lúc này Lưu vùng được dậy lấy được 01 đoạn gậy (dạng gốc cây sắn khô) thì Linh, Hoàng và Hương bỏ chạy. Linh đến lấy xe mô tô để về thì phát hiện bị rơi mất chìa khóa, Linh quay lại chỗ xảy ra đánh nhau để tìm chìa khóa, thì tiếp tục xảy ra xô sát với Lưu; Linh lấy được 01 đoạn gậy dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 05cm (dạng gốc cây sắn khô) đứng đối diện vụt Lưu, thì Lưu giằng được gậy và cầm tay phải vụt 02 nhát từ trên xuống vào đỉnh đầu bên trái của Linh gây thương tích chảy máu, sau đó sự việc chấm dứt. Linh và Hoàng đến Bệnh viện Đa khoa Yên Sơn để điều trị, còn Hương đi báo Công an thôn Trường Thi C, xã An Khang đến lập biên bản sự việc.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 74/2018/TgT ngày 16/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Thương tích của Vi Văn Hoàng, gãy xương bàn ngón V tay phải; cơ chế vật gây thương tích do vật tầy tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (Tám phần trăm).

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 75/2018/TgT ngày 16/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Thương tích của Nguyễn Văn Linh, vùng cằm trái, sau vành tay trái 4cm có sẹo kích thước (3x0,3)cm, sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ không gọn; cơ chế vật gây thương tích do vật tầy tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

Về vật chứng: Công an thôn Trường Thi C, xã An Khang đã thu giữ được 01 gậy gỗ hình trụ tròn, dài 1,2m, chu vi 8,5 cm; bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang và 01 sợi dây trạc dài 4,97m, chu vi 2,8cm.

Về dân sự:

Người bị hại Nguyễn Văn Linh yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc, tiền viện phí là 5.000.000 đồng; tiền tổn hại 2% sức khỏe là 20.000.000 đồng; tiền thất thu không đi lao động được 40 ngày là 14 triệu, tiền phục hồi sức khỏe là 10.000.000 đồng. Tổng cộng là 49.000.000 đồng.

Người bị hại cháu Vi Văn Hoàng yêu cầu bị cáo Lưu bồi thường tiền thuốc, tiền viện phí là 5.000.000 đồng, tiền hoảng loạn về tinh thần là 30.000.000 đồng, tiền tổn hại về sức khỏe + phục hồi sức khỏe là 25.000.000 đồng, tiền bị thương tích vĩnh viễn là 10.000.000 đồng. Tổng cộng là 135.000.000 đồng.

Người giám hộ cho người bị hại Vi Văn Hoàng đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vi Thị Hương yêu cầu bị cáo Lưu bồi thường cho chị tiền bị xúc phạm danh dự nhân phẩm theo Điều 155 của Bộ luật hình sự là 30.000.000 đồng, tiền công chăm sóc chồng (là anh Nguyễn Văn Linh) ở bệnh viện 10 ngày (200.000 đồng/ngày) là 2.000.000 đồng, tiền thiệt hại lúa do bị đàn trâu phá hoại là 3.000.000 đồng, tiền xăng xe và công thuê người đưa đón con (là cháu Vi Văn Hoàng) đi học là 6.000.000 đồng. Tổng cộng là 41.000.000 đồng.

Trần Văn Lưu không nhất trí bồi thường.

Cáo trạng số 144/CT-VKSTP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Văn Lưu về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a và điểm c khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm; đối với người dưới 16 tuổi).

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Thật thà khai báo, ăn năn hối cải (điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự).

Hướng giải quyết vụ án

- Về đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại Vi Văn Hoàng: Không chấp nhận vì không có căn cứ.

Xử:

1. *Căn cứ vào:* điểm a, điểm c khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Lưu** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Lưu năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. *Căn cứ vào:* Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Văn Lưu:

- Bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn Linh các khoản gồm:

+ Chi phí thực tế cho việc cứu chữa (có hoá đơn, viện phí): 2.991.965 đồng

+ Bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ: 5.000.000 đồng

+ Bù đắp tổn thất về tinh thần: 5.000.000 đồng

+ Mất thu nhập (năm viện từ ngày 03/3/2018 đến 12/3/2018): 83.333đ x 10 ngày = 830.000 đồng

+ Mất thu nhập của người phục vụ (trong thời gian anh Linh nằm viện từ ngày 03/3/2018 đến 12/3/2018): 83.333đ x 10 ngày = 830.000 đồng

+ Mất thu nhập do chưa lao động được sau khi ra viện (trong thời gian 01 tháng chờ khám lại theo hẹn của bác sĩ): 2.500.000 đồng

Tổng cộng là

- Bồi thường cho người bị hại – cháu Vi Văn Hoàng các khoản gồm:

+ Chi phí thực tế cho việc cứu chữa (có hoá đơn, viện phí): 465.000 đồng

+ Bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ: 8.000.000 đồng

+ Bù đắp tổn thất về tinh thần: 10.000.000 đồng

+ Chi phí xăng xe đưa đón đi học (từ ngày.....đến ngày: 10.000đ x ngày = ...

+ Mất thu nhập của người phục vụ (trong thời gian cháu Linh vào viện và phải nghỉ học (từ ngày 03/3/2018 đến/3/2018) = 83.000đ x ngày = ...

+ Mất thu nhập của người đưa đón (nếu chứng minh được và hợp lý, nếu không không chấp nhận).

Về yêu cầu bị cáo Lưu bồi thường cho chị Vi Thị Hương tiền bị xúc phạm danh dự nhân phẩm theo Điều 155 của Bộ luật hình sự là 30.000.000 đồng và tiền thiệt hại lúa do bị đàn trâu phá hoại là 3.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo Trần Văn Lưu bị truy tố và xét xử về tội Cố ý gây thương tích, quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh bị cáo có hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm đối với chị Hương và lúa bị trâu của bị cáo Lưu gây thiệt hại, vì vậy đề nghị HĐXX không chấp nhận.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật TTHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 gậy gỗ hình trụ tròn, dài 1,2m, chu vi 8,5 cm; bàn giao cho Cơ quan điều tra

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày

4- Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự, Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12, ngày 27/02/2009 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo TRẦN VĂN LƯU phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và(.....) án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Thẩm phán báo cáo

Đào Thị Thu Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đào Thị Thu Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND xã Đội Cấn, TP Tuyên Quang, tỉnh TQ;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Tuấn

